

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHÀ VÀ THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ**

Số: 19 /PVBLD-HĐQT

V/v chấp thuận ký kết Hợp đồng
giữa Công ty với người có liên quan

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Giám đốc Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí.

Sau khi xem xét nội dung Tờ trình số 44/TTr-PVBLD ngày 03/11/2023 và Tờ trình số 45/TTr-PVBLD ngày 06/11/2023 của Giám đốc Công ty về việc báo cáo và xin chủ trương ký kết Hợp đồng giữa Công ty với người có liên quan, Hội đồng quản trị có ý kiến như sau:

- Chấp thuận việc tham gia đấu thầu, đàm phán ký kết các Hợp đồng:

+ “Thuê dịch vụ hỗ trợ công tác Lễ tân tại Công ty cổ phần Lọc hoá dầu Bình Sơn từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2026 theo đơn hàng số 111/ĐH-VP” giữa Công ty với Công ty cổ phần Lọc hoá dầu Bình Sơn như đề xuất của Giám đốc tại Tờ trình số 44/TTr-PVBLD ngày 03/11/2023;

+ “Mua sắm đồ dùng hậu cần phục vụ công việc của CBCNV BSR từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2026 theo Đơn hàng số 113/1100001669/ĐH-VP” giữa Công ty với Công ty cổ phần Lọc hoá dầu Bình Sơn như đề xuất của Giám đốc tại Tờ trình số 45/TTr-PVBLD ngày 06/11/2023.

- Yêu cầu Giám đốc triển khai thực hiện các công việc tiếp theo tuân thủ đúng quy định hiện hành, đảm bảo hiệu quả cho Công ty.

Hội đồng quản trị thông báo để Giám đốc biết và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Các PGĐ, Người PTQT Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Tuấn Anh

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHÀ VÀ THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ**

Số: 44 /TTr-PVBLD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 11 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc báo cáo và xin chủ trương ký kết hợp đồng
giữa Công ty với người có liên quan**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2023;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT-PVBLD ngày 22/5/2023 của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt chi tiết Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí.

Giám đốc Công ty đã triển khai, tham gia đấu thầu gói thầu “Thuê dịch vụ hỗ trợ công tác Lễ tân tại Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2026 theo đơn hàng số 111/ĐH-VP”. Giá trị hợp đồng dự kiến 4.853.407.680 đồng (Có dự thảo Hợp đồng kèm theo).

Đây là lĩnh vực Công ty có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện và đạt hiệu quả. Công ty sẽ tiến hành đàm phán và ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ với Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn (Cổ đông sở hữu trên 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại PV Building).

Giám đốc kính báo cáo và xin chủ trương của Hội đồng quản trị Công ty về nội dung trên để có cơ sở thực hiện đúng quy định của pháp luật về ký kết hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Các Phó Giám đốc, Người PTQT Công ty;
- Lưu: VT, TCHC.



GIÁM ĐỐC



Trần Xuân Thu



PHỤ LỤC: DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

(Kèm theo Tài trình số 44 /TTr-PVBLD ngày 03/11/2023 của Giám đốc Công ty)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----&-----

HỢP ĐỒNG

Số: -2023/HĐ/BSR-PVBLD

Về việc Thuê dịch vụ hỗ trợ công tác Lễ tân tại Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2026 theo đơn hàng số 111/ĐH-VP

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai Bên,

Hôm nay, ngày tháng năm 2023, tại Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn, 208 Hùng Vương, Thành phố Quảng Ngãi, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN LỌC HÓA DẦU BÌNH SƠN (BSR)

Đại diện : Ông **Bùi Ngọc Dương** Chức vụ: **Tổng Giám đốc**
Địa chỉ : Số 208 Đại lộ Hùng Vương, Phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam
Điện thoại : 0255 3825825 Fax: 02553 825826;
Tài khoản số : 0271.00.777777.9 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương, chi nhánh Quảng Ngãi
Mã số thuế : 4300378569.

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ VÀ THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ

Đại diện : Ông **Trần Xuân Thu** Chức vụ: **Giám đốc**
Địa chỉ : Khu đô thị mới Vạn Tường - xã Bình Trị - huyện Bình Sơn - tỉnh Quảng Ngãi
Điện thoại : 0255 3 612 468 Fax: 0255 3 612 469
Tài khoản : 5730267777 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Dung Quất
: 112000073250 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (Vietin) – Chi nhánh Quảng Ngãi
: 1007078018 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội (SHB) – Chi nhánh Quảng Ngãi
Mã số thuế : 4300429492

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng Thuê dịch vụ hỗ trợ công tác Lễ tân tại Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2026 theo đơn hàng số 111/ĐH-VP với các nội dung sau:

Điều 1: Đối tượng Hợp đồng

Đối tượng của Hợp đồng là các Dịch vụ được nêu chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo (sau đây gọi tắt là Dịch vụ).

Điều 2: Thành phần Hợp đồng

Thành phần Hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

- 2.1 Văn bản Hợp đồng (kèm theo Danh mục hàng hóa/dịch vụ và các Phụ lục khác);
- 2.2 Các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng;
- 2.3 Biên bản đàm phán Hợp đồng.
- 2.4 Hồ sơ đề xuất, các tài liệu bổ sung Hồ sơ đề xuất và các văn bản làm rõ của Bên B (nếu có).
- 2.5 Hồ sơ yêu cầu và các văn bản làm rõ Hồ sơ yêu cầu (nếu có)
- 2.6 Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3: Giá Hợp đồng và Phương thức thanh toán

- 3.1 Giá trị Hợp đồng: **4.853.407.680 đồng** (Bằng chữ: Bốn tỷ, tám trăm năm mươi ba triệu, bốn trăm linh bảy nghìn, sáu trăm tám mươi đồng). Giá trên đã bao gồm tất cả các loại thuế và các chi phí khác để Bên B hoàn thành dịch vụ. Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm.
- 3.2 Phương thức thanh toán: Được quy định tại Điều 8 - Các điều khoản và điều kiện trong Hợp đồng.

Điều 4: Hình thức Hợp đồng

Hình thức Hợp đồng: Đơn giá, được quy định tại Điều 4 - Các điều khoản và điều kiện Hợp đồng.

Điều 5: Thời gian thực hiện dịch vụ

Được quy định tại Điều 5 - Điều khoản và điều kiện Hợp đồng

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của các bên

- 6.1 Bên A chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định đối với Bên A theo quy định của Hợp đồng này. Các nội dung cụ thể được quy định tại Các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng này.
- 6.2 Bên B chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định đối với Bên B theo quy định của Hợp đồng này. Các nội dung cụ thể được quy định tại Các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng này.

Điều 7: Điều khoản chung

- 7.1 Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.
- 7.2 Hợp đồng hết hiệu lực khi hai bên hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ được quy định tại Hợp đồng.
- 7.3 Hợp đồng sẽ tự động được thanh lý khi hai bên hoàn thành các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng. Trong trường hợp Hợp đồng theo đơn giá hoặc việc thanh toán Hợp đồng

042
ON
Ổ P
NI
THU
DÁI
SON

- được thực hiện từ 3 lần trở lên bao gồm các lần tạm ứng hoặc theo thỏa thuận khác của hai bên thì hai bên tiến hành ký Biên bản thanh lý Hợp đồng.
- 7.4 Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Hợp đồng này, bất kỳ sự thay đổi hay bổ sung bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng này đều phải được chấp thuận bằng văn bản và có chữ ký của đại diện có thẩm quyền của cả hai bên.
- 7.5 Không Bên nào được chuyển quyền và nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này cho bên thứ ba nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của bên còn lại.
- 7.6 Hợp đồng được lập thành 04 (bốn) bản tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 02 (hai) bản, Bên B giữ 02 (hai) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

94
T
H
A
NG
KH
T.QU

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN HỢP ĐỒNG

Điều 1: Giải thích từ ngữ

Trong Hợp đồng này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 1.1 “Hợp đồng” là thỏa thuận giữa Bên A và Bên B, thể hiện bằng văn bản, được hai bên ký kết, bao gồm cả phụ lục và tài liệu kèm theo.
- 1.2 “Giá hợp đồng” là tổng số tiền mà Bên A đã thỏa thuận với Bên B theo hợp đồng.
- 1.3 “Dịch vụ” là các dịch vụ được nêu chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo Hợp đồng.
- 1.4 “Ngày” là ngày dương lịch, được tính liên tục, kể cả ngày nghỉ cuối tuần, không bao gồm ngày nghỉ Lễ, Tết.
- 1.5 “Ngày làm việc” là ngày từ thứ hai đến thứ Sáu, không bao gồm thứ Bảy, Chủ nhật và các ngày lễ theo quy định của luật Việt Nam hoặc theo thỏa thuận của hai bên.

Điều 2: Phạm vi công việc

- 2.1 Phạm vi công việc như Phụ lục 01, 02 đính kèm.

Điều 3: Chất lượng dịch vụ và bảo hành.

- 3.1 Chất lượng dịch vụ: Đảm bảo đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về nội dung của Bên A được quy định chi tiết tại Phụ lục 01 của Hợp đồng.
- 3.2. Bảo hành: Không áp dụng.

Điều 4: Hình thức Hợp đồng, Đơn giá, Thuế

- 4.1 Hình thức Hợp đồng: Hợp đồng đơn giá, giá bao gồm tất cả các loại chi phí cần thiết, các loại thuế, phí/lệ phí để Bên B thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm theo quy định của Hợp đồng này.
- 4.2 Đơn giá của Hợp đồng được quy định trong Phụ lục 02 của Hợp đồng.
- 4.3 Trừ khi có thỏa thuận khác giữa Bên A và Bên B, giá trị Hợp đồng nêu trên sẽ cố định trong suốt thời hạn hiệu lực của Hợp đồng.

Điều 5: Phương thức triển khai dịch vụ

- 5.1 Thời gian thực hiện Hợp đồng: 36 tháng, dự kiến từ 01/01/2024 đến ngày 31/12/2026.
Trên cơ sở yêu cầu của Bên A, Bên B phải bố trí phương tiện, nhân sự, trang thiết bị của mình đến địa điểm hai Bên đã thống nhất để thực hiện Hợp đồng.
Địa điểm thực hiện dịch vụ: Trụ sở 208 Hùng Vương, P. Trần Phú, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi và Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, xã Bình Trị, huyện Bình Sơn, Quảng Ngãi.

Điều 6: Bảo đảm thực hiện Hợp đồng

- 6.1 Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày ký Hợp đồng, Bên B phải nộp cho Bên A một bảo đảm thực hiện hợp đồng bằng hình thức bảo lãnh của ngân hàng có giá trị bằng 05% giá trị Hợp đồng để đảm bảo nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện Hợp đồng. Bảo lãnh thực hiện Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến:
 - i) ngày các bên hoàn thành nghĩa vụ theo Hợp đồng hoặc ngày chuyển sang nghĩa vụ bảo hành (đối với trường hợp có quy định về bảo hành); hoặc
 - ii) sau 30 ngày kể từ ngày hai bên ký Biên bản nghiệm thu toàn bộ hàng hóa/dịch vụ của Hợp đồng đã ký (ngày ký Biên bản nghiệm thu tạm tính là 30 ngày kể từ ngày hoàn thành

toàn bộ công việc theo Hợp đồng). Mẫu bảo lãnh thực hiện hợp đồng được qui định tại Phụ lục 03 – Các biểu mẫu Hợp đồng.

- 6.2 Bảo đảm thực hiện Hợp đồng sẽ được trả cho Bên A như một khoản bồi thường cho bất cứ thiệt hại nào phát sinh do lỗi của Bên B gây ra cho Bên A theo quy định của Hợp đồng.
- 6.3 Bên A phải hoàn trả bảo đảm thực hiện Hợp đồng cho Bên B ngay sau khi hoặc không chậm hơn 30 ngày kể từ khi toàn bộ công việc theo Hợp đồng được nghiệm thu, đồng thời Bên B đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định (nếu có).
- 6.4 Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được gia hạn tương ứng nếu thời gian thực hiện Hợp đồng kéo dài so với thời gian ghi trong Hợp đồng.

Điều 7: Bảo hiểm và các rủi ro

7.1 Bảo hiểm

- 7.1.1 Bên B sẽ có trách nhiệm mua và duy trì trong suốt quá trình thực hiện Hợp đồng những bảo hiểm đối với người, tài sản và thiết bị của Bên B theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam.
- 7.1.2 Bên A sẽ chịu trách nhiệm mua và duy trì những bảo hiểm đối với người, tài sản và thiết bị của Bên A theo các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

7.2 Trách nhiệm pháp lý đối với Bên thứ ba

Mỗi bên trong Hợp đồng này sẽ phải tự chịu trách nhiệm, đồng thời phải bảo vệ, bồi thường và miễn trách cho Bên kia khỏi tất cả những khiếu nại, mất mát, hư hỏng, chi phí (bao gồm cả chi phí cho luật sư, chi phí tố tụng..v.v.), liên quan tới thương tật, tử vong đối với người của Bên thứ ba hoặc tài sản của Bên thứ ba trong quá trình thực hiện Hợp đồng này. Trách nhiệm của Bên vi phạm phải gánh chịu sẽ tùy thuộc vào lỗi của Bên đó và theo sự quyết định của Tòa án hoặc của bất kỳ Bên thứ ba có thẩm quyền nào.

7.3 Trách nhiệm về các thiệt hại gián tiếp, phát sinh

Mỗi Bên trong Hợp đồng này sẽ phải chịu trách nhiệm đối với Bên kia về những khoản thiệt hại do nhân sự và các nguyên nhân khác gây ra cho Bên kia trong quá trình thực hiện Hợp đồng.

Điều 8: Thanh toán

- 8.1 Hình thức thanh toán: 100% bằng chuyển khoản vào số tài khoản do Bên B chỉ định tại Hợp đồng này.
- 8.2 Bên A sẽ tạm ứng cho Bên B 30% giá trị Hợp đồng trong vòng 30 ngày kể từ ngày Bên A nhận được bộ hồ sơ hợp lệ gồm:
 - Công văn đề nghị tạm ứng của bên B (bản gốc);
 - Bảo lãnh hoàn trả tiền tạm ứng do ngân hàng phát hành có giá trị bằng giá trị tạm ứng và có hiệu lực trong vòng 37 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (bản gốc);
 - Bảo lãnh thực hiện hợp đồng (bản gốc);
- 8.3 Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 70% giá trị nghiệm thu thực tế vào cuối mỗi tháng trong vòng 30 ngày kể từ ngày Bên A nhận được bộ hồ sơ hợp lệ gồm:
 - Công văn đề nghị thanh toán của bên B (bản gốc);
 - Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành tháng (bản gốc/bản in hệ thống);
 - Hóa đơn tài chính theo quy định của Bộ Tài chính (bản gốc/bản điện tử);

- Biên bản thanh lý hợp đồng (bản gốc) áp dụng đối với lần thanh toán cuối.

Điều 9: Phạt vi phạm Hợp đồng, bồi thường thiệt hại:

- 9.1 Nhân sự Bên B khi thực hiện công việc (cung cấp vật tư, thực hiện dịch vụ) bên trong phạm vi Nhà máy lọc dầu (của Bên A) mà vi phạm các quy định của Bên A về an ninh, an toàn, sức khỏe, môi trường và phòng cháy chữa cháy (ATSKMT), Bên B sẽ phải chịu các mức phạt tương ứng như được quy định chi tiết tại Quy trình BSR-HSE-PRO-002 hiện hành – Các quy định chung về an toàn, sức khỏe, môi trường.
- 9.2 Bên B thực hiện dịch vụ chậm, không đúng thời hạn quy định tại Điều 5 của Hợp đồng này thì Bên B phải nộp phạt với tỷ lệ (giá trị phạt không bao gồm thuế VAT của dịch vụ). Mức phạt cụ thể như sau:
 - Mức phạt chậm: 1% giá trị Hợp đồng/tuần. Mức phạt tối đa: 8% giá trị Hợp đồng.
- 9.3 Bên B đơn phương hủy Hợp đồng sau khi Hợp đồng đã có hiệu lực sẽ bị phạt 8% giá trị hợp đồng và bị thu bảo lãnh thực hiện hợp đồng (nếu có), ngoại trừ trường hợp bất khả kháng.
- 9.4 Trong trường hợp Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các nghĩa vụ quy định trong hợp đồng gây thiệt hại cho Bên A thì Bên B có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Bên A theo quy định của pháp luật.
- 9.5 Bên A đơn phương hủy Hợp đồng sau khi Hợp đồng đã có hiệu lực thì sẽ bị phạt 8% tổng giá trị hợp đồng, ngoại trừ trường hợp bất khả kháng.

Điều 10: Chấm dứt Hợp đồng

- 10.1 Bên A có thể chấm dứt Hợp đồng nếu Bên B có vi phạm cơ bản về Hợp đồng như sau:
 - 10.1.1 Bên B thực hiện Dịch vụ bị muộn hơn 01 tháng so với thời gian quy định tại Điều 5 của Hợp đồng, ngoại trừ trường hợp bất khả kháng hoặc các trường hợp khác được Bên A chấp thuận bằng văn bản. Trong trường hợp này, ngoài việc phạt vi phạm Hợp đồng, Bên A sẽ gửi thông báo cho Bên B và có quyền hủy Hợp đồng này vào bất cứ lúc nào mà không cần phải đưa vụ việc ra tòa;
 - 10.1.2 Bên B bị phá sản, giải thể;
 - 10.1.3 Các hành vi khác như không cung cấp Dịch vụ theo đúng yêu cầu kỹ thuật của Hợp đồng.
- 10.2 Trong trường hợp Bên A chấm dứt việc thực hiện một phần hay toàn bộ Hợp đồng theo điểm 1 khoản 10.1 của Điều này, Bên A có thể ký Hợp đồng với nhà cung cấp khác để thực hiện phần Hợp đồng bị chấm dứt đó. Bên B chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần Hợp đồng bị chấm dứt này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần Hợp đồng không bị chấm dứt.
- 10.3 Trong trường hợp Bên A chấm dứt Hợp đồng theo điểm 1 khoản 10.1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt Hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của Hợp đồng và Pháp luật.

Điều 11: Quyền và nghĩa vụ của các bên

11.1 Quyền và nghĩa vụ của Bên A

- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn cho Bên B theo Điều 8 - Các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng;
- Bố trí nhân sự giám sát quá trình thực hiện Hợp đồng của Bên B;

- Ký nhận biên bản nghiệm thu, bảng chấm công nhân sự và các giấy tờ khác liên quan đến Hợp đồng;
- Phối hợp với Bên B giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng.
- Thanh toán cho Bên B đầy đủ và đúng hạn theo quy định trong Hợp đồng.

11.2 Quyền và nghĩa vụ của Bên B

- Cam kết cung cấp đầy đủ công việc và dịch vụ như nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong Hợp đồng.
- Phải có trách nhiệm cung cấp nhân sự có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp, các trang thiết bị để thực hiện tốt dịch vụ.
- Phối hợp với Bên A giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng.
- Trình đủ bộ hồ sơ thanh toán như quy định tại Điều 8.
- Phải chịu mọi khoản chi phí phát sinh do lỗi của Bên B.
- Ký nhận biên bản đối chiếu công nợ và các hóa đơn, chứng từ liên quan đến Hợp đồng.
- Tuyệt đối tuân thủ và chấp hành nghiêm chỉnh các nội quy, quy định của Bên A, các điều kiện về an toàn môi trường, phòng chống cháy nổ, kiểm định, đo lường...
- Chịu tất cả các phí tổn, thiệt hại và chi phí phát sinh cho Bên A do không cung cấp đủ dịch vụ cho Bên A hoặc do việc không thực hiện hay thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ của mình được quy định trong Hợp đồng này.
- Trong quá trình thực hiện dịch vụ, nếu phát hiện đối tượng có nguy cơ dẫn đến sự cố, tai nạn lao động thì phải ngừng việc thực hiện dịch vụ và thông báo cho BSR biết để có biện pháp khắc phục.
- Hoàn thành dịch vụ đầy đủ, chính xác và chất lượng theo đúng tiến độ quy định.
- Chịu hoàn toàn trách nhiệm phát sinh từ việc vi phạm các quy định đó dẫn tới như chậm tiến độ thực hiện công việc, thiệt hại về người và tài sản của Bên A nhưng sẽ miễn trách nhiệm nếu việc chậm trễ tiến độ do Bên A chậm trễ thực hiện thanh toán theo quy định tại Điều 8- Các điều khoản và điều kiện Hợp đồng.
- Không được chuyển Hợp đồng này cho Bên thứ ba thực hiện nếu không được sự đồng ý bằng văn bản trước đó của Bên A.

Điều 12: Bảo mật

- 12.1 Nếu không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên A, Bên B không được tiết lộ nội dung của Hợp đồng cũng như các thông tin do Bên A hoặc đại diện của Bên A cung cấp cho bất cứ ai không phải là người có liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng. Việc Bên B cung cấp các thông tin cho người có liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng được thực hiện theo chế độ bảo mật và trong phạm vi cần thiết cho việc thực hiện Hợp đồng.

- 12.2 Nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A, Bên B không được lợi dụng bất cứ thông tin hoặc tài liệu nào nêu trong khoản 12.1 Điều này vào mục đích khác trừ khi vì mục đích thực hiện Hợp đồng.

Các tài liệu nêu tại khoản 12.1 Điều này thuộc quyền sở hữu của Bên A. Khi Bên A có yêu cầu, Bên B phải trả lại cho Bên A các tài liệu này (bao gồm cả các bản chụp) sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ theo Hợp đồng.

Điều 13: Bất khả kháng:

- 13.1. Trong hợp đồng này, bất khả kháng được hiểu là những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát và khả năng lường trước của các bên, chẳng hạn như: chiến tranh, bạo loạn, đình công, hỏa hoạn, thiên tai, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch.

- 13.2. Khi xảy ra trường hợp bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho bên kia về sự kiện đó và nguyên nhân gây ra sự kiện. Đồng thời, chuyển cho bên kia giấy xác nhận về sự kiện bất khả kháng đó được cấp bởi một tổ chức có thẩm quyền tại nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

Trong khoảng thời gian không thể thực hiện hợp đồng do điều kiện bất khả kháng, Nhà thầu theo hướng dẫn của Chủ đầu tư vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng. Trong trường hợp này, Chủ đầu tư phải xem xét để bồi hoàn cho Nhà thầu các khoản phụ phí cần thiết và hợp lý mà họ phải gánh chịu.

- 13.3. Một bên không hoàn thành nhiệm vụ của mình do trường hợp bất khả kháng sẽ không phải bồi thường thiệt hại, bị phạt hoặc bị chấm dứt hợp đồng.

Trường hợp phát sinh tranh chấp giữa các bên do sự kiện bất khả kháng xảy ra hoặc kéo dài thì tranh chấp sẽ được giải quyết theo quy định tại Điều 14.

Điều 14: Giải quyết tranh chấp

- 14.1 Bất kỳ sự tranh chấp nào phát sinh từ Hợp đồng này sẽ được giải quyết bằng thương lượng giữa hai bên trên tinh thần hợp tác, hiểu biết lẫn nhau.
- 14.2 Các tranh chấp hai bên không tự giải quyết được đưa ra Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.
- 14.3 Phán quyết của Tòa án là cuối cùng và buộc hai Bên phải thi hành.

PHỤ LỤC 01 – GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG

(Kèm theo Hợp đồng số: -2023/HD/BSR-PVBLD ngày / /2023)

TT	Mã HHDV	Tên HHDV	Mô tả	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	B060720	Thuê dịch vụ hỗ trợ công tác Lễ tân tại BSR	<p>Phạm vi công việc:</p> <ol style="list-style-type: none">Nhân viên Lễ tân: 06 người (Bảng kê chi tiết dịch vụ đính kèm).Yêu cầu công việc:<ul style="list-style-type: none">Chịu trách nhiệm trực tại quầy lễ tân Trụ sở 208 Hùng Vương, Building A1; Đón tiếp, hướng dẫn khách đến làm việc tại Công ty; Trực tổng đài điện thoại.Chuẩn bị hậu cần cho các cuộc họp, sự kiện và hỗ trợ công tác tổ chức sự kiện của Công ty.Quản lý hệ thống phòng họp, sắp xếp lịch họp, lịch sự kiện.Phối hợp kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh tại các tòa nhà Building A, A1, Trụ sở 208 Hùng Vương.In ấn, scan, photo tài liệu phục vụ các cuộc họp, hỗ trợ các công việc hành chính khi cần thiết.Phục vụ các đoàn khách đến tham quan, làm việc tại Nhà máy.Quản lý và cho các đoàn khách mượn trang phục bảo hộ lao động khi đi vào Nhà máy tham quan/làm việc.Đáp ứng được yêu cầu về thời gian làm việc ngoài giờ, đi công tác do Văn phòng điều động.Chịu sự phân công, điều phối, giám sát công việc trực tiếp của Tổ trưởng tổ Dịch vụ Hậu cần và Lãnh đạo Văn phòng.Tuân thủ nội quy, quy định, quy trình, quy chế của BSR.Yêu cầu về trình độ, ngoại hình:<ul style="list-style-type: none">Giới tính: Nữ	tháng	36	122.560.800	4.412.188.800

TT	Mã HHDV	Tên HHDV	Mô tả	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	
			<ul style="list-style-type: none"> - Tuổi: Không quá 35 tuổi - Chiều cao: 1,6m trở lên - Ngoại hình ưa nhìn, nhanh nhẹn, linh hoạt, nhiệt tình, kỹ năng giao tiếp tốt, không nói ngọng, nói lắp - Có thái độ tích cực với công việc, biết cách tự chủ, kiềm chế những cảm xúc của bản thân và kiên nhẫn trong các tình huống khó xử - Trình độ học vấn: Tốt nghiệp Cao đẳng trở lên, có chứng chỉ tin học văn phòng và chứng chỉ Tiếng Anh 4. Thời gian làm việc: - Làm việc theo giờ hành chính đảm bảo tối đa 08 giờ/ngày và không quá 40 giờ/tuần - Thời gian làm thêm giờ: Theo quy định của BSR 					
			Cộng				4.412.188.800	
			Thuế VAT (10%)				441.218.880	
			Tổng cộng				4.853.407.680	
			Bảng chữ: Bốn tỷ, tám trăm năm mươi ba triệu, bốn trăm linh bảy nghìn, sáu trăm tám mươi đồng./.					

Ghi chú: Giá trên đã bao gồm thuế và các chi phí liên quan (chưa bao gồm chi phí do BSR cử nhân sự đi công tác trong và ngoài nước nếu có) để Bên B thực hiện toàn bộ phạm vi công việc được ký kết theo Hợp đồng.

BẢNG KÊ CHI TIẾT DỊCH VỤ THUẾ LỄ TÂN

(ĐVT: Việt Nam đồng)

TT	Mã HHĐV	Tên HHĐV	Số lượng (người)	Mức lương quy định	Lương BHXH	NSDLĐ đóng		Hỗ trợ tiền ăn ca (25.000 /ngày *22)	Bồi dưỡng hiện vật (13.000 /ngày *22)	Hỗ trợ trang điểm (24.000 /ngày *22)	Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 AL)	Lương bổ sung				Dự phòng lương (200h/ng/năm)	BH con người kết hợp (Ng/năm)	Chi phí khám sức khỏe định kỳ (Ng/năm)	Chi phí khám sức khỏe nghề nghiệp (Ng/năm)	Chi phí đảo tạo Vết sinh An toàn lao động (Ng/năm)	Chi phí đồng phục (Ng/năm)	Tổng chi phí (Ng/năm)	Chi phí Quản lý (20%)	Tổng chi phí (Ng/năm)	Thành tiền (tổng số người /03 năm)	
						BHXH (21,5%)	BHTN (2%)					30/4-01/5	02-9	27-11	Tết DL											Tết AL
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]	[8]	[9]	[10]	[11]	[12]	[13]	[14]	[15]	[16]	[17]	[18]	[19]	[20]	[21]	[22]	[23]	[24]	[25]	[26]= [24]+[25]	[27]= [26]*[4]*3
1	8060720	Thuế dịch vụ hỗ trợ công tác Lễ tân tại BSR	6	7.500.000	7.500.000	1.612.500	150.000	550.000	286.000	528.000	7.500.000	7.500.000	7.500.000	7.500.000	7.500.000	11.250.000	20.800.000	600.000	1.000.000	600.000	4.000.000	204.268.000	40.853.600	245.121.600	4.412.188.800	
Thuế VAT (tạm tính 10%):																										
Thành tiền:																										
441.218.880																										
4.853.407.680																										

(Bảng chữ: Bốn số, tám trăm năm mươi ba triệu, bốn trăm linh bảy nghìn, sáu trăm tám mươi đồng)

94
BT
HÀ
HÀ
JNK
T.OV

PHỤ LỤC 03 - CÁC BIỂU MẪU CỦA HỢP ĐỒNG
(Kèm theo Hợp đồng số: _____ -2023/HĐ/BSR-PVBLD ngày ____ / ____ /2023)

Mẫu số 1

BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ [Ghi tên và địa chỉ của Bên A]
(sau đây gọi là Bên A)

Theo đề nghị của _____ [Ghi tên và địa chỉ của Bên B] (sau đây gọi là Bên B) là Bên B đã trúng thầu gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu] và đã ký hoặc cam kết sẽ ký kết Hợp đồng cung cấp hàng hóa _____ [mô tả hàng hóa] cho gói thầu trên (sau đây gọi là Hợp đồng);

Theo quy định trong hồ sơ mời thầu (hoặc Hợp đồng), Bên B phải nộp cho Bên A bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện Hợp đồng;

Chúng tôi, _____ [Ghi tên của ngân hàng] ở _____ [Ghi tên quốc gia hoặc vùng lãnh thổ] có trụ sở đăng ký tại _____ [Ghi địa chỉ của ngân hàng ⁽¹⁾] (sau đây gọi là “ngân hàng”), xin cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện Hợp đồng của Bên B với số tiền là _____ [Ghi rõ số tiền bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng]. Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho Bên A bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn _____ [Ghi số tiền bảo lãnh] như đã nêu trên, khi có văn bản của Bên A thông báo Bên B vi phạm Hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh thực hiện Hợp đồng.

(2) Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến hết ngày ____ tháng ____ năm ____.

Đại diện hợp pháp của ngân hàng

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

- (1). Địa chỉ ngân hàng: Ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, số fax, e-mail để liên hệ;
- (2). Ngày hết hạn hiệu lực quy định trong hợp đồng (tức là ngày được nghiệm thu và hợp đồng được thanh lý). Trong trường hợp cần gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng thì yêu cầu gia hạn thời gian có hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Trong trường hợp Bên B không dùng theo mẫu Bảo lãnh thực hiện hợp đồng của Bên A thì Bên B có thể dùng theo mẫu của Ngân hàng mà Bên B chỉ định nhận tiền thanh toán/tạm ứng trong hợp đồng, tuy nhiên nội dung Bảo lãnh vẫn phải đáp ứng các yêu cầu theo mẫu tại Phụ lục 02 của hợp đồng này.

BẢO LÃNH HOÀN TRẢ TIỀN TẠM ỨNG

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ [Ghi tên và địa chỉ của Bên A]

(sau đây gọi là Bên A)

[Ghi tên Hợp đồng, số Hợp đồng]

Theo điều khoản về tạm ứng nêu trong Các điều khoản và điều kiện Hợp đồng, _____ [Ghi tên và địa chỉ của Bên B] (sau đây gọi là Bên B) phải nộp cho Bên A một bảo lãnh ngân hàng để bảo đảm Bên B sử dụng đúng mục đích khoản tiền tạm ứng _____ [Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng] cho việc thực hiện Hợp đồng;

Chúng tôi, _____ [Ghi tên của ngân hàng] ở _____ [Ghi tên quốc gia hoặc vùng lãnh thổ] có trụ sở đăng ký tại _____ [Ghi địa chỉ của ngân hàng⁽¹⁾] (sau đây gọi là “ngân hàng”), theo yêu cầu của Bên A, đồng ý vô điều kiện, không hủy ngang và không yêu cầu Bên B phải xem xét trước, thanh toán cho Bên A khi Bên A có yêu cầu với một khoản tiền không vượt quá _____ [Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng].

Ngoài ra, chúng tôi đồng ý rằng các thay đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh Các điều khoản và điều kiện Hợp đồng hoặc của bất kỳ tài liệu nào liên quan tới Hợp đồng được ký giữa Bên B và Bên A sẽ không làm thay đổi bất kỳ nghĩa vụ nào của chúng tôi theo bảo lãnh này.

Giá trị của bảo lãnh này sẽ được giảm dần tương ứng với số tiền tạm ứng mà Bên A thu hồi qua các kỳ thanh toán quy định tại Điều 8 - Điều khoản và điều kiện Hợp đồng sau khi Bên B xuất trình văn bản xác nhận của Bên A về số tiền đã thu hồi trong các kỳ thanh toán.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày Bên B nhận được khoản tạm ứng theo Hợp đồng cho tới ngày ____ tháng ____ năm ____⁽²⁾ hoặc khi Bên A thu hồi hết số tiền tạm ứng, tùy theo ngày nào đến sớm hơn.

Đại diện hợp pháp của ngân hàng

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

- (1). Địa chỉ ngân hàng: Ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, số fax, e-mail để liên hệ;
- (2). Điền ngày hết hiệu lực của Bảo lãnh hoàn trả tiền tạm ứng theo quy định tại Điều 8 - Điều khoản và điều kiện Hợp đồng.

Trong trường hợp Bên B không dùng theo mẫu Bảo lãnh tạm ứng của Bên A thì Bên B có thể dùng theo mẫu của Ngân hàng mà Bên B chỉ định nhận tiền thanh toán/tạm ứng trong hợp đồng, tuy nhiên nội dung Bảo lãnh vẫn phải đáp ứng các yêu cầu theo mẫu tại Phụ lục 03 của hợp đồng.

CÔNG TY CỔ PHẦN
NHÀ VÀ THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 45 /TT-PVBLD

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 11 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc báo cáo và xin chủ trương ký kết Hợp đồng
giữa Công ty với người có liên quan

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT-PVBLD ngày 22/5/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí về việc phê duyệt chi tiết kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023,

Giám đốc Công ty đã triển khai tham gia đấu thầu gói thầu "Mua sắm đồ dùng hậu cần phục vụ công việc của CBCNV BSR từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2026 theo Đơn hàng số 113/1100001669/ĐH-VP" theo Hồ sơ yêu cầu mời thầu ngày 05/10/2023 của Công ty cổ phần Lọc hoá dầu Bình Sơn (chi tiết như yêu cầu mời thầu đính kèm).

Đây là các lĩnh vực Công ty có đầy đủ năng lực và kinh nghiệm để thực hiện và đạt hiệu quả. Trong trường hợp trúng thầu, PV Building sẽ tiến hành đàm phán ký kết hợp đồng thực hiện gói thầu này với BSR (cổ đông sở hữu trên 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại PV Building). Giá trị dự kiến cho việc tham gia thực hiện gói thầu dưới 6 tỷ đồng.

Giám đốc kính báo cáo và xin chủ trương Hội đồng quản trị Công ty về nội dung trên để có cơ sở thực hiện đúng quy định của Pháp luật về ký kết Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS;
- Các PGD, Người PTQTCT;
- Lưu: VT, DV, KHHĐ.



GIÁM ĐỐC

Trần Xuân Thu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

-----o0o-----

HỒ SƠ YÊU CẦU

Gói thầu: Mua sắm đồ dùng hậu cần phục vụ công việc của CBCNV BSR từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2026 theo Đơn hàng số 113/1100001669/ĐH-VP

Bên mời thầu: Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn

D.T.Bào
25/09/2023
16:31:50

N.T.Hưng
20/09/2023
08:57:13

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 10 năm 2023

N.V.Thắng
26/09/2023
15:32:04

Đại diện Bên mời thầu
TỔNG GIÁM ĐỐC



T.T.Dũng
19/09/2023
13:24:58

N.L.Hương
19/09/2023
13:13:26

P.T.T.Thủy
19/09/2023
16:16:34

L.V.Tuân
19/09/2023
15:13:37

Bùi Ngọc Dương

Mẫu số 14- HSYC dịch vụ phi tư vấn 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ chấm điểm giá thấp nhất- Tiếng Việt

Văn bản được tải lên hệ thống eoffice.bsr.com.vn. Với số định danh: 5160/EP_HSMT_HSDT-TMDV/2023



PHỤ LỤC 01 - CÁC THÔNG TIN GÓI THẦU VÀ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ HSĐX

(Đính kèm Hồ sơ yêu cầu gói thầu: "Mua sắm đồ dùng hậu cần phục vụ công việc của CBCNV BSR từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2026 theo Đơn hàng số 113/1100001669/DH-VP")

I. Các thông tin gói thầu

1. Tên gói thầu: Mua sắm đồ dùng hậu cần phục vụ công việc của CBCNV BSR từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2026 theo Đơn hàng số 113/1100001669/DH-VP.
2. Nguồn vốn: Chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn.
3. Số lượng HSĐX: 01 bản gốc và 01 bản copy, 01 USB chứa bản scan của HSĐX.
4. Thời gian hiệu lực của HSĐX: 90 ngày kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp HSĐX.
5. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng đơn giá.
6. Thời gian thực hiện Hợp đồng: 36 tháng, dự kiến từ 01/01/2024 đến ngày 31/12/2026.
7. Thời hạn bảo hành: 06 tháng kể từ ngày nghiệm thu.
8. Địa điểm thực hiện dịch vụ: Các địa điểm như quy định tại Mục A – Phạm vi công việc – Phụ lục 02 – HSYC.
9. Bảo đảm dự thầu:
 - ✓ Giá trị bảo đảm dự thầu là: 50.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Năm mươi triệu đồng);
 - ✓ Hình thức bảo đảm dự thầu: Bằng thư bảo lãnh của ngân hàng (phải có bản gốc);
 - ✓ Hiệu lực bảo đảm dự thầu: 120 ngày kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp HSĐX.
10. Bảo đảm thực hiện hợp đồng:
 - ✓ Giá trị bảo đảm thực hiện Hợp đồng là: 5% giá trị Hợp đồng;
 - ✓ Hình thức bảo đảm: Bằng thư bảo lãnh của ngân hàng (phải có bản gốc);
 - ✓ Hiệu lực bảo lãnh thực hiện Hợp đồng: Bằng thời gian thực hiện hợp đồng + 30 ngày.
11. Thỏa thuận liên danh hợp lệ: Được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu. Trong thỏa thuận liên danh phải nêu rõ phần công việc của đơn hàng mà từng thành viên trong liên danh đảm nhận.
12. Gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập và cho phép dự thầu theo từng phần: không áp dụng
13. Tổ chức khảo sát hiện trường: nhà thầu có thể thực hiện khảo sát hiện trường.
14. Địa chỉ của Bên mời thầu (sử dụng để nộp HSĐX):

Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn

208 Đại lộ Hùng Vương, Phường Trần Phú, tỉnh Quảng Ngãi

Điện thoại: 02553.825.825/Fax: 02553.825.826.

Nơi nhận: Tổ Văn thư.

Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn

208 Đại lộ Hùng Vương, Phường Trần Phú, tỉnh Quảng Ngãi

Điện thoại: 02553.825825/Fax: 02553.825826

Mẫu số 14- HSYC dịch vụ phi tư vấn 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ chấm điểm giá thấp nhất- Tiếng Việt



PHỤ LỤC 02 - PHẠM VI CUNG CẤP

(Đính kèm Hồ sơ yêu cầu gói thầu: Mua sắm đồ dùng hậu cần phục vụ công việc của CBCNV BSR từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2026 theo Đơn hàng số 113/1100001669/ĐH-VP")

TT	Tên HHĐV	Đvt	Số lượng
1	Túi nylon đựng rác (loại 15Kg)	Kg	45
2	Bột giặt OMO loại 800g/gói	Bịch	75
3	Cây chà Toilet	Cái	15
4	Cây chà sàn nhà	Cái	30
5	Xúc rác nhựa	Cái	15
6	Chổi quét nhà	Cái	45
7	Khăn giấy - NAPKIN	Hộp	600
8	Giấy vệ sinh AnAn	Cuộn	1.000
9	Giấy vệ sinh AnAn	Cái	900
10	Miếng rửa chén bằng mút	Cái	45
11	Nước Sunlight lau nhà	Chai	105
12	Nước rửa tay Lifebuoy, 500ml/bottle	Chai	250
13	Nước VIM vs Toilet	Chai	75
14	Thảm nhựa chùi chân	Cái	45
15	Thùng đựng rác có nắp (loại lớn)	Cái	15
16	Xô Inox 10 lít	Cái	9
17	Xô nhựa đựng nước Toilet	Cái	15
18	Cà phê đen Trung Nguyên	Kg	600
19	Cà phê Sáng Tạo Trung Nguyên	Kg	600
20	Cafe sữa hòa tan G7	Hộp	44.560
21	Cafe đen hòa tan G7	Hộp	500
22	Đường cát trắng	Kg	210
23	Đường cát trắng (loại túi uồn cafe)	Bịch	250
24	Đường phèn	Kg	30
25	Sữa đặc có đường	Hộp	150
26	Trà Atiso	Hộp	1.350
27	Trà bắc Tân Cương	Kg	3000
28	Trà Thái Nguyên loại 1	Kg	400
29	Trà Cỏ Ngọt	Hộp	15
30	Trà Cỏ Ngọt	Hộp	1.050
31	Trà Gừng	Hộp	350
32	Trà Giác cổ lam	Hộp	100
33	Trà Hà Thủ Ô	Hộp	100
34	Trà khô qua	Hộp	50
35	Trà khô qua	Hộp	1.800
36	Trà Ôlong	Hộp	750
37	Trà Thái Nguyên loại 2	Kg	400
38	Bao tay nilon	Đôi	30
39	Cây hút rác nhựa cán dài	Cái	30
40	Can nhựa 10l	Cái	9
41	Can nhựa 20l	Cái	9
42	Khăn lạnh Thái Lan	Cái	45.000
43	Nước hoa xịt phòng	Chai	15
44	Sáp thơm	Cái	45

L.V.Tuấn 19/09/2023 15:13:38 T.P.Đông 19/09/2023 13:25:00

Mẫu số 14- HSYC dịch vụ phi tư vấn 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ chấm điểm giá thấp nhất- Tiếng Việt

Văn bản được tải lên hệ thống eoffice.bsr.com.vn. Với số định danh: 5160/EP_HSMT_HSDT-TMDV/2023



45	Bánh bắp	Hộp	250
46	Bánh Chocopie	Hộp	450
47	Bánh Danisa lớn	Hộp	350
48	Bánh khoai tây	Hộp	150
49	Bánh quy bà đầm	Hộp	350
50	Bánh Xốp socola	Hộp	60
51	Bánh Đông Sương	Hộp	45
52	Bánh Đông Sương	Hộp	750
53	Bánh Trứng	Hộp	450
54	Kẹo socola	Hộp	30
55	Bình ủ chè xanh	Cái	50
56	Bình thủy điện Panasonic 4L	Cái	50
57	Ca nhựa Nhật 2.5L	Cái	45
58	Nĩa inox	Cái	300
59	Ly thủy tinh + đế	Cái	1.200
60	Đĩa xứ CK	Cái	12
61	Đĩa xứ CK	Cái	60
62	Khay lót khăn melamine KH M1	Cái	150
63	Khăn trải bàn hộp	Cái	50
64	Khăn lau 25 x 50cm	Cái	50
65	Ly giấy	Cái	120.000
66	Ly inox uống nước Ø 4cm	Cái	90
67	Ly nhựa	Cái	300
68	Ly sứ	Cái	15
69	Móc treo	Cái	15
70	Muỗng inox	Cái	300
71	Muỗng cà phê	Cái	300
72	Ống hút loại nhỏ	Túi	15
73	Phin pha cà phê inox lớn	Cái	15
74	Rổ nhựa Sóng vuông	Cái	15
75	Tách sứ chìm lọc 0,22L	Cái	30
76	Tinh dầu thơm hương quế	Lọ	50
77	Tinh dầu thơm hương sả	Lọ	50
78	Tinh dầu thơm hương cà phê	Lọ	50

T.T.Dũng
19/09/2023
13:24:59

L.V.Tuấn
19/09/2023
15:13:38

